

Số: 08/HD-THPTNK

Vĩnh Bảo, ngày 10 tháng 11 năm 2023

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN
CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/ 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”.

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-THPTNK ngày 10/3/2023 của trường THPT Nguyễn Khuyến về thực hiện công tác chuyển đổi số của trường THPT Nguyễn Khuyến đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 128/KH-SGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023.

Căn cứ Kế hoạch số 81/KH-THPTNK ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Trường THPT Nguyễn Khuyến về thực hiện công tác chuyển đổi số năm học 2023-2024. Trường THPT Nguyễn Khuyến ban hành hướng dẫn thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn năm học 2023-2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số trong hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp.

- Từng bước nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Cụ thể hóa nội dung, quy trình thực hiện công tác chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn của tổ nhóm và giáo viên.

2. Yêu cầu

- Nội dung của chuyển đổi số phải gắn liền với nhiệm vụ, trách nhiệm của tập thể cá nhân khi tham gia vận hành, khai thác, sử dụng các dịch vụ, tiện ích trên không gian mạng.

- Xác định rõ nền tảng cơ bản, hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu số chuyên ngành, đường lối, chủ trương, chính sách, đội ngũ cán bộ giáo viên và học sinh trong hoạt động chuyển đổi số.

- Thực hiện tốt việc đồng bộ cơ sở dữ liệu của nhà trường trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh toàn trường luôn chủ động, sáng tạo, thực hiện đầy đủ các nội dung về ứng dụng CNTT, đẩy mạnh chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong công tác quản lý, hoạt động dạy, học cũng như những hoạt động sinh hoạt hàng ngày.

- Đồng bộ hóa và thực hiện có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành về mã định danh, thông tin học sinh, quản lý điểm, kết nối dữ liệu, in ấn Sổ điểm, Học bạ điện tử cũng như khai thác tối ưu các chức năng của các phần mềm chuyên dụng, các ứng dụng trên các nền tảng thống nhất và mạng xã hội như Zalo, facebook....

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến

1.1. Chuyên môn nhà trường

- Nghiên cứu và phổ biến Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên tới cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nhà trường.

- Thực hiện việc xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến và quản lý hồ sơ dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hướng dẫn số 1885/SGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về hướng dẫn quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến từ năm học 2022 – 2023;

- Ban hành quy chế tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến trong năm học đảm bảo đúng quy định.

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu và xây dựng nội dung dạy học trực tuyến lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm.

- Lựa chọn và tổ chức tập huấn cho cán bộ giáo viên sử dụng phần mềm LMS trong dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học trực tuyến của tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên trong HK và cả năm học.

1.2. Đối với tổ nhóm chuyên môn

- Xây dựng nội dung dạy học trực tuyến hoặc lồng ghép vào kế hoạch dạy học của tổ/nhóm trong năm học.
- Chỉ đạo giáo viên xây dựng nội dung dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến vào kế hoạch dạy học trong năm học.
- Thực hiện nghiêm túc công tác tự kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học trực tuyến của giáo viên trong HK và cả năm học.

1.3. Đối với giáo viên dạy học trực tuyến thực hiện

- Thực hiện xây dựng nội dung dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến vào kế hoạch dạy học trong năm học.
- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn sử dụng phần mềm LMS và thực hiện nghiêm túc ứng dụng phần mềm LMS trong hoạt động dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến trong năm học.
- Thiết kế chủ đề/bài học dạy học trực tuyến, tổ chức giờ học trực tuyến để hướng dẫn học sinh học tập; gửi nội dung ôn tập lên phần mềm LMS cho học sinh tải về tự học.
- Giao nhiệm vụ học tập và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trên phần mềm LMS;
- Theo dõi và hỗ trợ học sinh khai thác nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến; tư vấn, hỗ trợ, trả lời câu hỏi và giải đáp thắc mắc của học sinh;
- Quản lý quá trình học tập, kiểm tra đánh giá của học sinh trên hệ thống.

1.4. Đối với học sinh học tập trực tuyến là thực hiện các hoạt động

- Quản lý tài khoản cá nhân đã được quản trị nhà trường cung cấp để tham gia hoạt động học tập và kiểm tra đánh giá theo kế hoạch của nhà trường, thầy cô giáo giảng dạy tại đơn vị lớp.
- Thực hiện nghiêm túc các hoạt động học tập; tham dự giờ học trực tuyến do giáo viên tổ chức;
- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của giáo viên;
- Khai thác, ứng dụng các nội dung học tập từ học liệu dạy học trực tuyến;
- Đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của giáo viên;
- Trao đổi thảo luận với các học sinh khác;
- Theo dõi kết quả học tập và rèn luyện của mình trên hệ thống.

2. Triển khai phần mềm dạy học trực tiếp và trực tuyến:

2.1. Đối với Ban chuyên môn nhà trường

- Chỉ đạo tổ/nhóm lựa chọn và đăng ký với Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường những phần mềm dạy học trực tiếp phù hợp với yêu cầu của bộ môn giảng dạy (VD: Môn Toán có phần mềm LaTeX, MathType; Ứng dụng trình chiếu PowerPoint; Autocad 2D)



- Tiếp nhận và triển khai tập huấn phần mềm dạy học trực tuyến trực tuyến (LMS) cho cán bộ quản lý và giáo viên.

2.2. Tổ/nhóm chuyên môn

- Triển khai lựa chọn phần mềm dạy học trực tiếp dùng trong giảng dạy của tổ/nhóm bộ môn. (**Lưu ý:** trước khi sử dụng bất kỳ phần mềm nào, hãy đảm bảo kiểm tra tính phù hợp, tính bảo mật và chất lượng của nó trong môi trường giáo dục).

- Tổ chức hội thảo, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả phần mềm dạy học trực tiếp và phần mềm dạy học trực tuyến đã được tổ nhóm thống nhất áp dụng và nhà trường lựa chọn một cách thường xuyên, hiệu quả.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động ứng dụng phần mềm dạy học trực tiếp, trực tuyến của từng giáo viên trong các kỳ sinh hoạt chuyên môn.

2.3. Giáo viên

- Chủ động, tích cực nghiên cứu lựa chọn phần mềm dạy học trực tiếp phù hợp với chuyên môn được giao.

- Khai thác hiệu quả các chức năng phần mềm dạy học trực tuyến LMS

- + Giáo viên giao bài cho học sinh tự học;

- + Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh;

- + Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên;

- + Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm triển khai tới phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.

3. Thực hiện số hóa học liệu

- Kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện Sổ theo dõi, đánh giá học sinh trên CSDL ngành. Bản in giao cho giáo viên bộ môn theo dõi, đánh giá trong quá trình giảng dạy và nộp về PHT vào cuối mỗi học kỳ trong năm học.

- Quản lý học bạ điện tử cả 3 khối lớp trên CSDL ngành, triển khai chữ ký điện tử của cán bộ quản lý và giáo viên xác thực kết quả rèn luyện, học tập của học sinh vào cuối năm học.

- Kế hoạch giáo dục môn học và kế hoạch tổ chức các hoạt động của tổ chuyên môn trình PHT phê duyệt trên CSDL ngành và bản in để quản lý.

- Kế hoạch giáo dục môn học và kế hoạch bài dạy của giáo viên trình trưởng bộ môn phê duyệt trên CSDL ngành.

- Triển khai các tổ nhóm chuyên môn xây dựng bài giảng E-learning: Mỗi tổ/nhóm chuyên môn 2 bài/HK, riêng môn Giáo dục quốc phòng an ninh, môn Công nghệ 1 bài/HK (Chương trình giáo dục khối lớp 10).

- Thực hiện xây dựng 100% bài giảng điện tử, tài liệu tham khảo điện tử, bài kiểm tra đánh giá điện tử, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình

ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm mô phỏng...trong quá trình giảng dạy đối với chương trình giáo dục khối lớp 10.

- Số hóa tài liệu để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong năm học.

- Cán bộ, giáo viên cập nhật đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các thông tin cá nhân trên phần mềm quản lý cán bộ; cập nhật bổ sung các thông tin khi có thay đổi đối với cá nhân.

- Giáo viên chủ nhiệm các khối lớp thực hiện cập nhật đúng, đủ, kịp thời thông tin học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành theo quy định. Thực hiện việc điểm danh hàng ngày đối với học sinh và nhận xét đánh giá kết quả rèn luyện cuối năm học.

4. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số, đảm bảo đầy đủ hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số của nhà trường phù hợp với xu thế phát triển thiết bị khoa học công nghệ trong nước và quốc tế.

- Rà soát, nâng cấp phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, kết nối internet gắn với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục của nhà trường và kinh tế xã hội của địa phương đảm bảo mục tiêu chuyển đổi số theo tinh thần và Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức các khoá kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với thực tiễn ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

- Trang bị cho mỗi cán bộ quản lý, giáo viên có một tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

5. Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học

- Nâng cấp đường truyền tốc độ cao đảm bảo tốc độ đường truyền đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường.

- Đầu tư trang thiết bị, cơ sở hạ tầng như máy vi tính, ti vi, màn hình Led, âm thanh, loa máy, camera.

- Hợp tác với các đơn vị cung cấp, hỗ trợ, chuyển giao công nghệ số.

- Đầu tư mỗi phòng học được trang bị 1 tivi màn hình lớn, đường truyền Internet, wifi, âm thanh loa máy, camera.

- Xây dựng và khai thác hiệu quả phòng họp trực tuyến trong công tác triển khai kế hoạch, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn.

- Xây dựng chuyên mục chuyển đổi số trên cổng thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ <http://thptnguyenkhuyen.haiphong.edu.vn> để tuyên truyền phổ



biên nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân về chuyển đổi số.

Trên đây là hướng dẫn những nội dung chuyển đổi số trong hoạt động chuyên môn trong năm học 2023-2024. Yêu cầu tổ/nhóm nghiên cứu triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhà trường qua đồng chí Phó hiệu trưởng Hà Đức Huy để được hỗ trợ, tư vấn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT Hải Phòng;
- Các thành viên trong Ban chỉ đạo;
- CTCD, BTĐTN;
- TTCM, TPCM;
- Đăng Website;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHÓ BAN CHỈ ĐẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ



Hà Đức Huy